

Số: 3196 /SYT-KHTH  
-V/v báo cáo công tác 9 tháng đầu  
năm 2016 của ngành y tế.

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 26 tháng 10 năm 2016

**Phần I**  
**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG 9 THÁNG NĂM 2016**  
(Số liệu đến 30/09/2016)

**I. TÌNH HÌNH PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH:**

Trong 9 tháng đầu năm 2016 đã xảy ra dịch sốt xuất huyết nhưng được khống chế kịp thời, không để lan rộng. Số liệu cụ thể như sau:

Tên bệnh	Năm 2015		Năm 2016		So sánh %	
	Mắc	Chết	Mắc	Chết	Tăng	Giảm
Thương hàn-PTH	14	00	28	00	50	
Lỵ trực trùng	136	00	57	00		58
Lỵ amibe	01	00	8	00	700	
Tiêu chảy	9337	00	8.305	00		12
Viêm não virus	01	00	2	00	50	
Sốt xuất huyết	1.681	00	2.160	03	22	
Sốt rét	154	00	103	00		33
Viêm gan virus	05	00	7	00	40	
Thủy đậu	955	00	732	00		23
Uốn ván khác	06	00	14	00	133	
Sởi	00	00	01	00	100	
Quai bị	1.181	00	676	00		43
Cúm	1.699	00	1.277	00		25
Chân tay miệng	1.732	00	1.360	00		21

**II. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU Y TẾ - DÂN SỐ:**

**1. Dự án phòng chống một số bệnh có tính nguy hiểm đối với cộng đồng:**

**1.1. Mục tiêu phòng chống Phong :**

- Số bệnh nhân mới phát hiện 02, đạt 50% KH năm.
- Số bệnh nhân hiện đang điều trị 01
- Số bệnh nhân hoàn thành ĐHTL 02
- Số bệnh nhân hiện quản lý 178
- Số bệnh nhân cần săn sóc tàn phế 125
- Số bệnh nhân tàn tật độ II: 01.

## **1.2. Mục tiêu phòng chống Lao :**

- Bệnh nhân mới : 952, đạt 71% KH năm.
- Lao AFB(+) mới phát hiện : 475
- Lao AFB(+) mới điều trị khỏi : 452
- AFB(+) tái phát : 67
- Số bệnh nhân chết do lao : 40

## **1.3. Mục tiêu chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng :**

Số bệnh nhân mới 132, đạt 134% KH năm. Trong đó :

- Tâm thần phân liệt : 50
- Động kinh : 38
- Trầm cảm : 01
- Chậm phát triển trí tuệ : 05
- Khác : 38
- Tổng số bệnh nhân hiện quản lý và điều trị : 4.163
- Bệnh nhân điều trị ổn định : 2.730

## **1.4. Mục tiêu phòng chống Sốt Rét :**

Chương trình thường xuyên giám sát định kỳ tại các vùng sâu, vùng xa, vùng trọng điểm, mở lớp tập huấn, phun tẩm hóa chất. Số dân được bảo vệ bằng tấm mùng 71.000, đạt 100% kế hoạch năm.

- Tổng số bệnh nhân sốt rét 103 giảm 33% so với cùng kỳ (Vũng Tàu 01; TP.Bà Rịa 12; Tân Thành 31; Châu Đức 38; Xuyên Mộc 21).
- Số bệnh nhân sốt rét lâm sàng : 101
- Bệnh nhân điều trị chữa bệnh : 103
- Bệnh nhân sốt rét ác tính : 00
- Số bệnh nhân được điều trị dự phòng : 116
- Bệnh nhân tử vong : 00.

## **1.5. Mục tiêu PC Sốt xuất huyết :**

- Số bệnh nhân sốt xuất huyết 2.160 tăng 28% so với cùng kỳ (giới hạn cho phép < 2.701cas/năm). Trong đó: Vũng Tàu 813; Bà Rịa 288; Long Điền 119; Xuyên Mộc 255; Tân Thành 251; Châu Đức 280; Đất Đỏ 80; Côn Đảo 74. Trẻ em < 15 tuổi: 210.
- Bệnh nhân tử vong: 03 (giới hạn cho phép 2 cas/năm).
- Tỷ lệ bệnh nhân nghi SXH được chẩn đoán huyết thanh 39, còn thấp so với chỉ tiêu kế hoạch được giao là 200 mẫu.
- Tỷ lệ bệnh nhân nghi SXH được phân lập virus 78, đạt 78% chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ bệnh nhân được theo dõi và điều trị 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (80%).
- Số điểm giám sát vector hàng tháng : 08, đúng yêu cầu.
- Số phường xã điểm có nguy cơ bùng phát dịch được triển khai chiến dịch làm sạch môi trường, diệt lăng quăng 83 xã, phường, đúng yêu cầu.
- Tỷ lệ ổ dịch nhỏ được xử lý 80%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

### **1.6. Chương trình phòng chống đái tháo đường:**

- Số người được tập huấn, đào tạo 160 người chiếm tỉ lệ 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Số xã, phường triển khai khám sàng lọc 01, chiếm tỷ lệ 25%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (4 xã).
- Số người được khám sàng lọc 1.250, chiếm tỉ lệ 31%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (4.000).
- Số người tiền đái tháo đường sau khám sàng lọc được quản lý, tư vấn 1.689, chiếm tỷ lệ 83%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (2.030).
- Số bệnh nhân đái tháo đường mới phát hiện sau khám sàng lọc được quản lý, tư vấn 405, chiếm tỷ lệ 43%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (934).

### **1.7. Phòng chống tăng huyết áp:**

- Số bệnh nhân được quản lý sau khám sàng lọc 3000, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (3.000).

## **2. Mục tiêu Tiêm chủng mở rộng :**

- Số trẻ tiêm chủng đủ mũi là 16.004, đạt 73% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm phòng UVSS 14.476, đạt 66% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm nhắc vắc xin VNNB B cho trẻ 3 tuổi 16.368, đạt 81% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm nhắc vắc xin DTC 4 cho trẻ 18 tháng 15.987, đạt 56% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm vắc xin VNNB B cho trẻ 2-5 tuổi 30.594, đạt 72% kế hoạch năm.
- Số trẻ tiêm nhắc vắc xin sởi cho trẻ 18 tháng 15.918, đạt 72% kế hoạch năm.
- Tỉ lệ VAT thai phụ 14.167, đạt 66% chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- VAT2&VAT3 phụ nữ 15-35 tuổi tại các huyện điểm là 5.805, đạt 61% kế hoạch năm.
- Số trẻ mắc sởi 1, chiếm tỷ lệ 0,004%, nằm trong giới hạn cho phép (0,3).
- Không xảy ra các trường hợp mắc các bệnh dại, ho gà, bại liệt, bạch hầu.
- Tỷ lệ huyện loại trừ uốn ván sơ sinh 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

## **3. Dự án Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em:**

### **3.1. Mục tiêu phòng chống SDD trẻ em :**

- Tỷ lệ sơ sinh cân nặng <2.500g là 1,8%.
- Tỷ lệ trẻ <2 tuổi được theo dõi cân nặng và chấm biểu đồ tăng trưởng 3 tháng/1 lần 97%, đạt chỉ tiêu kế hoạch năm (95%).
- Tỷ lệ trẻ <5 tuổi được theo dõi cân nặng và chấm biểu đồ tăng trưởng tháng/1 lần 99,8%, xấp xỉ chỉ tiêu kế hoạch năm (100%).
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng < 5 tuổi được theo dõi và cân nặng 1 lần/năm 97%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (95%).
- Tỷ lệ phụ nữ có thai và bà mẹ nuôi con < 2 tuổi tham dự ít nhất 01 lớp học nâng cao kiến thức chăm sóc dinh dưỡng 95%, đạt chỉ tiêu kế hoạch năm (95%).

### **3.2. Mục tiêu chăm sóc sức khỏe sinh sản:**

#### **Bảo vệ sức khỏe bà mẹ:**

- Tổng số lần khám phụ khoa 64.855 giảm 7% so với cùng kỳ.
- Tổng số phụ nữ 15-49 được khám phụ khoa ít nhất 01 lần trong năm 190.064 chiếm tỉ lệ 67%, đạt 84% chỉ kế hoạch năm.
- Tổng số phụ nữ có thai 18.333 giảm 4% so với cùng kỳ.
- Tổng số lần khám thai 62.748 giảm 6% so với cùng kỳ.
- Tổng số người đẻ 11.840. Trong đó
  - Thai phụ sanh có cán bộ y tế đỡ : 11.837, chiếm tỷ lệ 99,9%, xấp xỉ yêu cầu so với chỉ tiêu-kế hoạch giao (100%).
  - Thai phụ đẻ không có CBYT đỡ : 03.
- Tai biến sản khoa 82 tăng 310% so với cùng kỳ, chiếm tỉ lệ 0,6% không đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao là 0,2%. Trong đó : Băng huyết 80; Sản giật 01; Võ tử cung 01. Tử vong : 01 (Băng huyết).
- Tai biến kế hoạch hóa gia đình 00 cas.
- Tổng số bà mẹ chết do nguyên nhân chưa đẻ: 03.
- Bà mẹ được chăm sóc trong tuần lễ đầu sau khi sanh 9.604, chiếm tỷ lệ 81%, đạt 96% chỉ tiêu-kế hoạch được giao.

#### **Bảo vệ sức khỏe trẻ em :**

- Trẻ đẻ ra sống: 11.866
- Trẻ sinh ra dưới 2500g : 338 chiếm 2,8%.
- Tổng số trẻ em chết 03 giảm 72% so với cùng kỳ. Trong đó :
  - Chết dưới 7 ngày : 02
  - Chết <28 ngày : 01

### **4. Các dự án thuộc lãnh vực Dân số – KHHGD:**

#### **Dân số :**

- Sinh con thứ 3 là 786, giảm 0,6% so với cùng kỳ.

#### **Kế hoạch hóa gia đình :** Các chỉ tiêu kế hoạch hoá gia đình

- Đạt vòng : 9.644 đạt 62% kế hoạch năm.
- Đình sản : 73 đạt 70% kế hoạch năm.
  - Trong đó : Nam : 00
  - Nữ : 73
- Số dùng bao cao su : 31.120 đạt 111% kế hoạch năm.
- Số dùng thuốc tránh thai : 29.975.
  - Trong đó : Thuốc tiêm : 1.155
  - Thuốc uống : 27.714
  - Thuốc cấy : 52.
- Nạo phá thai 904.

### **5. Các dự án thuộc lãnh vực Vệ sinh-An toàn thực phẩm:**

- **Các vụ mắc từ 2 người trở lên** : 01 vụ. Tổng số người mắc 05. Số người tử vong 00.
- **Số vụ ngộ độc thực phẩm >30 người mắc** : 00.

- **Số cas ngộ độc thực phẩm lẻ tẻ:** 02. Nguyên nhân: Ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật.
- Số cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm được kiểm tra 139. Trong đó 130 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 94%, đạt chỉ tiêu-kế hoạch đề ra (80%).
- Số cơ sở kinh doanh thực phẩm được kiểm tra 11. Trong đó 09 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 82%, đạt chỉ tiêu-kế hoạch đề ra (80%).
- Số cơ sở dịch vụ ăn uống được kiểm tra 6.455. Trong đó 5.292 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 82%, đạt chỉ tiêu-kế hoạch đề ra (80%).
- Số bếp ăn tập thể phục vụ trên 30 người được kiểm tra 452. Trong đó 407 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm tỷ lệ 90%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (80%).

#### **6. Phòng chống HIV/AIDS :**

- Số bệnh nhân HIV(+) mới nhiễm 87 ca. Nâng số lũy tích lên 3.945 trường hợp. Bệnh nhân AIDS : 57, lũy tích AIDS: 3.175. Số tử vong : 17, tổng số tử vong 1.763.

### **III. CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN CỦA TỈNH:**

#### **1. Chương trình vệ sinh môi trường :**

- Tỷ lệ cơ sở cấp nước tập trung được giám sát chất lượng và vệ sinh nguồn nước 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao;
- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nh tiêu hợp vệ sinh 97%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (97%);
- Tỷ lệ trạm y tế xã có công trình cấp nước 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao;
- Tỷ lệ trạm y tế xã có nhà tiêu hợp vệ sinh 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

#### **2. Chương trình vệ sinh lao động :**

- Số lượt kiểm tra vệ sinh lao động 119, đạt 60% kế hoạch năm. Số cơ sở được đo đạt các yếu tố độc hại 16, đạt 32% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Kết quả kiểm tra cho thấy : Phần lớn các cơ sở đều thực hiện các nội dung khám sức khỏe định kỳ, mua bảo hiểm y tế, BHXH cho người lao động, chuẩn bị các phương tiện sơ cấp cứu, có cán bộ y tế tại cơ sở, môi trường lao động an toàn.
- Số người lao động được khám sức khỏe định kỳ 22.904, đạt 191% kế hoạch năm.
- Số người được khám bệnh nghề nghiệp 218, đạt 22% kế hoạch năm.

### **IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ KHÁC :**

#### **1. Chương trình phòng chống thiếu hụt Vitamin :**

- Số trẻ từ 6-36 tháng được uống Vitamin A 61.236, chiếm tỷ lệ 99% xấp xỉ chỉ tiêu kế hoạch được giao (100%).
- Số bà mẹ sau khi sinh được uống Vitamin A 6.862, chiếm tỉ lệ 96%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (95%).

## **2. Chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng :**

- Tỷ lệ người khuyết tật tại cộng đồng được quản lý 54.492, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ người khuyết tật tại cộng đồng được quản lý có nhu cầu phục hồi chức năng 12.747, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ người khuyết tật tại cộng đồng có nhu cầu phục hồi chức năng được tập luyện phục hồi chức năng 2.058 người, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao.

## **3. Chương trình CDD :**

- Số bệnh nhân < 5 tuổi bị tiêu chảy 8.872 giảm 52% so với cùng kỳ. Ly 122.
- Bệnh nhân sử dụng ORS 8.162, chiếm tỷ lệ sử dụng ORS là 4,1%, chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao (9%).
- Bệnh nhân sử dụng kháng sinh 16, tỷ lệ sử dụng kháng sinh 0,18% đạt chỉ tiêu-kế hoạch giao (<15%).
- Bệnh nhân truyền tĩnh mạch 241, tỷ lệ truyền tĩnh mạch 2,7%, vượt quá giới hạn cho phép là 0,5%.
- Bệnh nhân tử vong 00, đạt chỉ tiêu-kế hoạch giao là không có cas tử vong nào.

## **4. Mục tiêu phòng chống các rối loạn do thiếu iode :**

- Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối i-ốt hàng ngày chiếm tỷ lệ 100%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối i-ốt hàng ngày đạt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh chiếm tỷ lệ 60%, đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- **Số mẫu muối Iode giám sát :** Nhà máy 1.014, đạt chất lượng 540 chiếm tỷ lệ 53%; Thị trường 1.952, đạt chất lượng 1.946 chiếm tỷ lệ 99%; Gia đình 4.431, đạt chất lượng 4.389 chiếm tỷ lệ 99%.

## **5. Chương trình phòng chống mù loà:**

- Tổng số ca mổ phaco 1.773, đạt 70% chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Tổng số ca mổ mộng – quặm 488, đạt 97% chỉ tiêu kế hoạch được giao.

## **6. Nha học đường :**

- *Nội dung 1* : Giáo dục sức khoẻ răng miệng cho 140 trường tiểu học đạt 100% KH, 115 trường mẫu giáo đạt 100% KH năm.
- *Nội dung 2* : Chải răng với Fluor 0,2% cho 45 trường tiểu học đạt 100%; 115 trường mẫu giáo đạt 100% kế hoạch năm.
- *Nội dung 3*: Khám và điều trị : Khám răng 2.210 học sinh; Nhổ 381 học sinh; Trám 492 học sinh; cạo vôi răng 30 học sinh; Trám bít hố rãnh 333 học sinh; Trám với GIC 333 học sinh.

## **7. Công tác kiểm dịch quốc tế :**

- Kiểm dịch cho 2.035 tàu đến
- Kiểm dịch cho 1.839 tàu đi
- Kiểm dịch 114.034 thủy thủ đi
- Kiểm dịch 127.717 thủy thủ đến.

## **V. HOẠT ĐỘNG KHÁM CHỮA BỆNH :**

### **1. Hoạt động khám chữa bệnh tại bệnh viện và các TTYT :**

- **Công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh: 74%.**
  - BV Lê Lợi : 81%
  - BV Bà Rịa : 112%
  - Tân Thành : 58%
  - Châu Đức : 35%
  - Xuyên Mộc : 105%
  - Long Điền : 68%
  - Đất Đỏ : 56%
  - Côn Đảo : 20%
- **Tổng số lần khám bệnh trên địa bàn toàn tỉnh : 2.123.554, đạt 88% kế hoạch năm.**
  - Tuyên Tĩnh : 884.036
  - Tuyên huyện : 862.587(chiếm 40%)
  - Tuyên xã : 376.931
- **Bệnh nhân điều trị nội trú: 109.267 lượt.**
  - Tuyên Tĩnh : 77.202
  - Tuyên huyện : 31.917 (chiếm 29%)
- **Số ngày điều trị bình quân: tuyên tỉnh 5 ngày, huyện 4 ngày**
- **Bệnh nhân chuyển tuyến: 5.504 lượt.**
  - Tuyên Tĩnh : 2.402
  - Tuyên huyện : 1.425 (chiếm 25%)
  - Tuyên xã : 1.677

### **2. Hoạt động của Bệnh viện chuyên khoa :**

- | <b>• Bệnh Viện mắt</b>             | <b>• Bệnh Viện Tâm Thần</b>       |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| -Tổng số lần khám : 38.640         | -Tổng số lần khám : 41.797        |
| -Tổng số bệnh nhân nội trú : 3.176 | -Tổng số bệnh nhân nội trú: 1.314 |
| -Công suất giường bệnh : 90        | -Công suất giường bệnh : 121      |
| -Điều trị ngoại trú : 334          | -Điều trị ngoại : 3.060           |

### **3. Hoạt động khám chữa bệnh tại trạm y tế xã-phường :**

- Tổng số lần khám bệnh: 376.931 lượt.

## **VI. HOẠT ĐỘNG DƯỢC:**

1. Tổ chức đấu thầu cung ứng thuốc sử dụng năm 2016 tại các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc.
2. Ban hành danh mục thuốc sử dụng tại các cơ sở khám chữa bệnh năm 2016. Xây dựng danh mục thuốc thống nhất toàn ngành năm 2017.
3. Công tác kiểm nghiệm dược phẩm-mỹ phẩm : Tổng số mẫu kiểm tra chất lượng :
  - Mẫu lấy : 662 mẫu đạt 75% kế hoạch năm
  - Mẫu không đạt chất lượng 06 mẫu chiếm tỷ lệ 0,9%.

## **VII. ĐÀO TẠO-TRUYỀN THÔNG :**

### **1. Công tác đào tạo :**

- Đào tạo các lớp chính quy: Điều Dưỡng Trung học, hộ sinh trung học.
- Tổ chức tuyển sinh khoá 2016-2017.
- Đào tạo lại các lớp Quản lý bệnh viện, cử nhân y tế công cộng.

### **2. Công tác truyền thông :**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh: tiêu chảy cấp, cúm A(H5N1), (H1N1), SXH, HIV/AIDS, dịch bệnh giao mùa, tay chân miệng, tăng huyết áp, đái tháo đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, ...
- Tuyên truyền, tuần lễ 60 năm làm theo lời Bác, kỷ niệm 60 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam và khánh thành bệnh viện Bà Rịa.
- Tập huấn kỹ năng TT-GDSK cho mạng lưới nhân viên y tế thôn ấp và nhân viên sức khỏe cộng đồng.
- Triển khai mô hình điểm truyền thông nâng cao sức khỏe tại các trường tiểu học thuộc TP.Vũng Tàu.

## **VIII. CÔNG TÁC THANH TRA :**

- ***Thanh, kiểm tra khám chữa bệnh y học hiện đại công lập :*** 61 cơ sở, vi phạm 01 (nhắc nhở).
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề y học hiện đại tư nhân:*** 192 cơ sở; số cơ sở vi phạm 52 cơ sở . Trong đó : Nhắc nhở 46; Phạt tiền 04 cơ sở; Đang xử lý 02.
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề y học cổ truyền tư nhân:*** 103 cơ sở; số cơ sở vi phạm 28 cơ sở. Trong đó : Nhắc nhở 17; Phạt tiền 04 cơ sở; Ngưng hoạt động 06; Đang xử lý 01.
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề dược công lập:*** 58 cơ sở; số cơ sở vi phạm 03 (nhắc nhở).
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề dược tư nhân:*** 505 cơ sở; số cơ sở vi phạm 164 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở 117; Phạt tiền 43; đang xử lý 04.
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề kinh doanh mỹ phẩm:*** 80 cơ sở; số cơ sở vi phạm 17 cơ sở (nhắc nhở).
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề trang thiết bị y tế:*** 08 cơ sở; số cơ sở vi phạm 03 (nhắc nhở).
- ***Thanh, kiểm tra hành nghề hóa chất diệt khuẩn:*** 90 cơ sở; số cơ sở vi phạm 19 (nhắc nhở).
- ***Thanh, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm :*** 7.613 cơ sở; số cơ sở vi phạm 1.349. Trong đó: Nhắc nhở 1.214; Cảnh cáo 21; Phạt tiền 63; Ngưng hoạt động 47.
- ***Khiếu nại tố cáo :*** 04 vụ.

## **IX. CÔNG TÁC GIÁM ĐỊNH :**

- ***Giám định pháp y :*** Tổng số 305 đạt 122% kế hoạch năm, trong đó : Thương tật 225; tử thi 37, tình dục 27, khác 16.
- ***Giám định y khoa :*** Tổng số 1.412 đạt 61% KH năm, trong đó : Giám định khả năng lao động 842; thương binh 04; ảnh hưởng chất độ hóa học 49; bệnh nghề nghiệp 20; bệnh nghề nghiệp ti pht 01; Tai nạn lao động 51; Hưu trí 420; Hưởng trợ cấp tuất 03; Khuyết tật 08; khc 14.



**X. Thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn :**

STT	Chỉ số	KH 2016	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện cả năm
	<b>Chỉ tiêu đầu vào</b>			
01	Bác sĩ/ vạn dân	6,8	6,7	6,8
02	Giường bệnh/ vạn dân	18,8	16,8	18
	<b>Chỉ tiêu về hoạt động</b>			
01	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98	73	98
02	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	95	95	95
	<b>Chỉ tiêu đầu ra</b>			
01	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (‰)	29	25	29
02	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	8	0,6	8
03	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	17	1,1	17
04	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi còn suy dinh dưỡng (%)	6,9	(*)	6,9
05	Mức giảm sinh (‰)	0,0	(*)	0,0
06	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (‰)	10,7	(*)	10,7
07	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%)	0,3	0,3	0,3
08	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân. (Người)	8	0,7	8

(\*) Đánh giá sau khi kết thúc năm.

**Đánh giá chỉ tiêu:**

**1.Nhóm chỉ tiêu đầu vào:**

Đến 9 tháng đầu năm, tỉ lệ giường bệnh trên vạn dân khoảng 16,8. Hiện nay, Sở Y tế đã trình Đề án nâng giường bệnh cho các đơn vị: BV Tâm thần 100 GB lên 150 GB, TTYT huyện Xuyên Mộc 170 GB lên 220 GB, TTYT QĐY huyện Côn Đảo 30 GB lên 50 GB theo Tờ trình số 1318/TTr-SYT ngày 13/5/2016 của Sở Y tế. Dự kiến đạt 18,9 giường bệnh trên vạn dân.

**2.Nhóm chỉ tiêu hoạt động:**

Dự kiến đạt chỉ tiêu.

**3.Nhóm chỉ tiêu đầu ra:**

Một số chỉ tiêu phải đánh giá vào cuối năm. Tuy nhiên, theo dự kiến các chỉ tiêu đều đạt.

## Phần II

### **TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM**

1. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch chủ động trên mọi mặt đối với công tác phòng chống dịch bao gồm các giải pháp liên hoàn từ khâu tuyên truyền giám sát phát hiện sớm, đến việc dập dịch sớm cũng như vai trò của cộng đồng tham gia thực hiện có hiệu quả nội dung công tác này.
2. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình mục tiêu y tế dân số : chương trình đề án của tỉnh năm 2016.
3. Tiếp tục thực hiện các đề án thu hút nhân lực y tế, đề án trợ cấp nhân viên y tế và đề án thuê chuyên gia trong nước.
4. Tiếp tục đẩy mạnh tiến trình ứng dụng Công nghệ thông tin vào hoạt động ngành.
5. Tiến hành các công việc để nâng giường bệnh cho bệnh viện Tâm Thần, Trung tâm y tế huyện Xuyên Mộc, Trung tâm y tế quân dân y Côn Đảo.
6. Tập trung hoàn thành và đưa vào sử dụng bệnh viện y học cổ truyền.
7. Tài chính y tế: Thực hiện lộ trình điều chỉnh giá theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, từng bước tính đúng, tính đủ chi phí trong giá dịch vụ công.
8. Xây dựng kế hoạch 2017.
9. Chuẩn bị chu đáo các nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá cuối năm. Bảo đảm các mục tiêu triệt để, toàn diện, công bằng và hiệu quả.
10. Tăng cường công tác quản lý tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bảo đảm thanh quyết toán đúng thời hạn, không để tồn đọng kinh phí qua năm sau vào thời điểm cuối năm./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Cục Thống kê;
- Công An Tỉnh; (PhòngPA 83)
- Các đơn vị trong ngành;
- Lưu: VP, PKHTH .

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Minh An**